

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 20 – 03 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Nguyên

Ông Bùi Thanh Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 31/2026/TLST-HS ngày 12/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2026/QĐXXST-HS ngày 05/3/2026 đối với bị cáo:

Ngô Thị Minh L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/7/1993 tại PT.

Nơi cư trú: khu phố Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh PT. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân C, sinh năm 1958; con bà Trần Thị H1, sinh năm 1966. Bị cáo có chồng là Vũ Mạnh H2, sinh năm 1990; có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án: 01 tiền án

Ngày 27/6/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh HB xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Đánh bạc theo Bản án số 17/2022/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2025 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Trung Đ, sinh năm 1997; Trú tại: tổ 19, phường Hòa Bình, tỉnh PT. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị Minh L là đối tượng nghiện chất ma túy. L có mối quan hệ quen biết với Phạm Trung Đ là người đang thuê nhà tại số nhà 245, đường Phùng Hưng thuộc tổ 03, phường Hòa Bình, tỉnh PT để ở cùng với các nhân viên phục vụ quán hát Karaoke nên L thường xuyên đến chơi và nghỉ lại ở đó. Tối ngày 30/10/2025, sau khi L, Đ cùng một số người bạn đi ăn đêm về thì Đ chở nhân viên đi làm còn L đi lên tầng 2 của căn nhà để nghỉ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 31/10/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đã dùng điện thoại di động gọi cho người đàn ông tên H3 (không rõ địa chỉ và đặc điểm nhận dạng) qua ứng dụng zalo lưu tên trong máy điện thoại là “ah” hỏi mua 04 chỉ “ke” và 14 viên “kẹo” là ma túy tổng hợp, H3 đồng ý bán nhưng chưa nói giá tiền bao nhiêu. L gửi địa chỉ nơi mình đang có mặt cho H3, một lúc sau H3 gọi điện qua zalo thông báo cho L biết chỗ để và đặc điểm gói ma túy H3 mang đến cho L, bảo L xuống lấy. Theo chỉ dẫn L đi một mình xuống trước cửa số nhà 245 và nhìn thấy ở mép đường có một gói giấy ăn màu trắng, L cầm lên xem và biết đó là gói ma túy H3 mang đến cho L nên đã cầm lên tầng 2 nhà số 245 mở ra xem thì thấy bên trong có chứa 02 túi nilong, 01 túi nilon có chứa 10 viên “kẹo” MDMA và 04 túi nilon nhỏ đều chứa Ketamine; 01 túi nilon còn lại chứa 04 viên ma túy “kẹo” MDMA. L cất giấu toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong túi sách của L mang theo và để trong phòng. Sau đó L lấy 01 viên “kẹo” MDMA ra sử dụng bằng hình thức uống trực tiếp vào cơ thể, L tiếp tục lấy một chiếc đĩa sứ hình vuông màu trắng để trong phòng rồi đổ ít Ketamine ra đĩa, chế biến để sử dụng bằng cách lấy bột lửa mang theo đốt, hơi dưới đáy đĩa sứ, sau đó dùng thẻ căn cước công dân để miết và kẻ số Ketamine trên đĩa thành các đường nhỏ, rồi lấy một tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn tròn lại thành chiếc ống tẩu để hít trực tiếp vào mũi cho đến khi gần hết thì cất giấu đĩa sứ vẫn còn ketamine cùng thẻ căn cước công dân, ống tẩu vào gầm tủ tầng 2 rồi bật loa có trong phòng để nghe nhạc sau đó ngủ thiếp đi. Đến sáng ngày 01/11/2025, L về chỗ tạm trú của mình tại tổ 09 (phường Quỳnh Lâm cũ), phường Hòa Bình, tỉnh PT còn số ma túy L cất giấu

trong túi sách tại tầng 2 căn nhà số 245 (quá trình L mua, cất giấu và sử dụng ma túy không có ai biết và tham gia cùng với L).

Đến tối ngày 02/11/2025 L quay lại nhà số 245 để ăn lẩu cùng Đ, Nguyễn Xuân L2, sinh năm 1993, trú tại tổ 02, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ cùng một số người khác. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 23 giờ cùng ngày L lên tầng hai căn nhà để nghỉ. Tại đây L lấy dụng cụ sử dụng ma túy từ hôm trước, sử dụng hết chỗ ma túy còn lại băm dính trên đĩa, thẻ căn cước và lòng ống tẩu bằng hình thức hít trực tiếp vào cơ thể, sau đó L bật nhạc để nghe và ngủ thiếp đi. Khoảng 23 giờ 30 phút, Nguyễn Xuân L2 sau khi uống rượu xong cũng đi lên tầng 2 để ngủ, L2 nằm ngủ ở giường cách L khoảng 02 mét.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút 03/11/2025, tổ công tác Công an phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra, phát hiện Đ đang ở tầng 1, L và L2 đang ở trong phòng ngủ tại tầng 2. Tổ công tác đã thu giữ một gói Ketamine L đang cầm trong lòng bàn tay trái cùng toàn bộ số ma túy còn lại L đang cất giấu trong túi cùng dụng cụ sử dụng ma túy và tài liệu, đồ vật khác liên quan.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải L cùng những người có liên quan về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để điều tra, làm rõ theo quy định.

** Tại bản Kết luận giám định số 3260 ngày 10/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:*

“- Chất tinh thể màu trắng dạng cục ký hiệu M1 trong phong bì 01, một mặt có ghi “Vật chứng số 01: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993, HKTT xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh PT trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/01/2025 tại tổ 03 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu M1)” có khối lượng 0,960 gam (Không phải chín sáu không gam), là ma túy, loại Ketamine.

- Chất dạng các viên nén ký hiệu M2-1, M2-2, M3-1 trong phong bì 02, một mặt có ghi “Vật chứng số 02: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993, HKTT xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/01/2025 tại tổ 03 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu M2, M3)” có khối lượng 5,483 gam (Năm phải bốn tám ba gam).

Chất dạng các viên nén ký hiệu M2-1, M2-2, M3-1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

- Chất tinh thể màu trắng dạng cục ký hiệu M3-2, M3-3 trong phong bì 02, một mặt có ghi “Vật chứng số 02: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993, HKTT xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh PT trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/01/2025 tại tổ 03 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (ký

hiệu M2, M3)” có khối lượng 1,967 gam (Một phẩy chín sáu bảy gam), là ma túy, loại Ketamine.

** Tại bản kết luận giám định số 3329 ngày 14/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:*

“- Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ màu trắng (ký hiệu A1) và thẻ căn cước công dân số 017309003239 (ký hiệu A2); Chất bám dính màu trắng trong lòng ống cuộn bằng tờ tiền 10.000đ (ký hiệu A3) trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Hộp tang vật niêm phong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 03/11/2025 tại tổ 03 (phường Hữu Nghị cũ) phường Hòa Bình, tỉnh PT” là ma túy, loại Ketamine.

Chất bám dính trên các đồ vật tồn tại ở dạng vết, không xác định được khối lượng”.

**Tại bản kết luận giám định số 3446 ngày 16/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:*

“Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu của Ngô Thị Minh L, sinh năm: 1993; trú tại: xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh PT gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA”.

**Tại bản kết luận giám định số 3446 ngày 16/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận:*

- “Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa được dán giấy niêm phong có ghi: “Mẫu nước tiểu ngày 03/11/2025 của Nguyễn Xuân L2, sinh năm 07/02/1993, trú tại: Tổ 02 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 31/10/2025 tại tổ 03 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại MDMA, Ketamine, Methamphetamine và Amphetamine”.

- “Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa được dán giấy niêm phong có ghi: “Mẫu nước tiểu ngày 03/11/2025 của Phạm Trung Đ, sinh năm 14/02/1997, trú tại: Tổ 19 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 31/10/2025 tại tổ 03 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ” gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại MDMA, Ketamine, Methamphetamine và Amphetamine”.

** Tại Công văn thông báo kết quả giám định tiền số 225 ngày 19/11/2025 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam đối với tờ tiền mệnh giá 10.000đ thông báo:*

“Số tiền giả, không pH3 tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành: Không có”.

*** Về vật chứng:** quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi xách màu xanh xám không ghi nhãn hiệu đã qua sử dụng, 01 đèn nháy thân màu xanh đen, 01 cân điện tử màu bạc, 01 đĩa sứ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 loa kéo màu da cam đã qua sử dụng, tiền mặt 10.000đ, 01 căn cước công dân và ma túy hiện còn lại sau giám định trong các phong bì niêm phong.

Cáo trạng số 66/CT-VKSKV12 ngày 11/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ truy tố Ngô Thị Minh L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249, Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ sửa đổi cáo trạng. Giữ nguyên tội danh đối với bị cáo, tuy nhiên xét các chất ma túy mà bị cáo Ngô Thị Minh L tàng trữ là Ketamine và MDMA có tổng khối lượng là 8,41g, nên sửa đổi điều luật áp dụng, truy tố bị cáo theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội, nhân thân, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt tù của bản án số 17/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 buộc bị cáo PH3 chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy ma túy, cân điện tử, túi xách, đĩa sứ, đèn nháy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 10.000 đồng; trả lại cho anh Phạm Trung Đ loa kéo. Giao cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý 01 căn cước công dân chưa xác định được danh tính.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Ngô Thị Minh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, của Điều tra viên công an tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Thị Minh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: ngày 31/10/2025, L đã tìm mua, tàng trữ trái phép 2,927 gam ma túy loại Ketamine và 5,483 g ma túy loại MDMA tại số nhà 245, thuộc tổ 03, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đến ngày 03/11/2025, L bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên. Tổng số ma túy L tàng trữ là 8,41 gam (*tám phẩy bốn một gam*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 Phú Thọ truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp. Bị cáo tàng trữ hai chất ma túy là Ketamine và MDMA có tổng khối lượng là 8,41g tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sửa đổi cáo trạng, truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn cố ý mua ma túy để trực tiếp tàng trữ, sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản L của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an

toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng đến giống nòi, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Bị cáo đang trong thời gian thử thách của án treo, đang chịu sự quản lý của chính quyền địa phương về tội Đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, tránh xa ma túy, tránh xa các tệ nạn xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Ngô Xuân Cải đã được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng Nhì và nhiều huân, huy chương khác; vợ chồng bị cáo hiện đang ly thân, bị cáo đang nuôi con nhỏ, bị cáo đang sống cùng cha mẹ già hết tuổi lao động.... Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Tại bản án số 17/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là TAND Khu vực 17 – Phú Thọ) xét xử bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng về tội Đánh bạc. Hiện bị cáo đang trong thời gian thử thách. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 17/2022/HS-ST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là TAND Khu vực 17 – Phú Thọ) và áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này đối với bị cáo buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[5]. Về vật chứng:

- Xét ma túy nằm trong các phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau giám định: đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi sách màu xanh xám, 01 (một) cân điện tử màu bạc, 01 đĩa sứ thu giữ của Ngô Thị Minh L, 01 đèn nhát màu xanh, đen: xét đây là các vật bị cáo đã dùng vào mục đích cất giấu và sử dụng ma túy, đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy “Iphone 8 plus”, màu đen thu giữ của Ngô Thị Minh L, xét bị cáo đã dùng điện thoại này để liên lạc mua ma túy cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

- 01 căn cước công dân: Cơ quan điều tra chưa xác minh được rõ nhân thân lai lịch, đối tượng hiện đang ở đâu. Xét thấy cần tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, nên cần giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử L theo quy định.

- 01 tờ tiền mặt mệnh giá 10.000 đồng thu giữ của Ngô Thị Minh L: xét đây là tiền do Ngân hàng Nhà nước phát hành có giá trị, cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) loa kéo màu da cam, hình trụ đứng: là tài sản cá nhân của anh Phạm Trung Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho anh Phạm Trung Đ.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên H3: L khai nhận là người đã bán ma túy cho L để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã xác minh. Các tài liệu điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông này là ai, do vậy không đủ căn cứ để xử L trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử L theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Trung Đ: là người đứng ra thuê căn nhà số 245 để ở cùng một số nhân viên làm phục vụ quán hát Karaoke, quá trình điều tra xác định việc L tàng trữ ma túy và sử dụng ma túy tại căn nhà trên Đ hoàn toàn không biết, không tham gia với L. Do vậy không có căn cứ để xử L Đ trong vụ án. Việc Đ dương tính với chất ma túy, theo lời khai của Đ trước đó khoảng một tuần Đ có mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền 300.000 đ và sử dụng hết một mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh nhưng không xác định được người bán ma túy cho Đ là ai do vậy không có căn cứ để xử L trong vụ án.

Đối với Nguyễn Xuân L2: là người có mặt tại phòng ngủ cùng L khi Tổ công tác Công an kiểm tra, quá trình điều tra xác định L2 không biết, không tham gia vào hành vi sử dụng và tàng trữ ma túy với L. Do vậy không có căn cứ để xử L L2 trong vụ án. Việc L2 dương tính với chất ma túy, theo lời khai của L2 trước đó khoảng gần 10 ngày, khi đang hát tại quán Karaoke ở xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội có một người cùng hát cho L2 một viên ma túy để sử dụng. Do L2 say rượu nên không nhớ chính xác người đàn ông đã cho L2 ma túy là ai nên không có căn cứ xử L người đã cho L2 ma túy trước đó.

Việc Phạm Trung Đ và Nguyễn Xuân L2, Ngô Thị Minh L dương tính với chất ma túy, tài liệu điều tra xác định Đ và L2 không phải là người đang cai nghiện ma túy hoặc quản L sau cai nghiện, không thuộc đối tượng uống thuốc thay thế của Luật Phòng chống ma túy nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ và L2 không cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, L2 và L là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Ngô Thị Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Minh L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Minh L **05 (năm) năm 06 (sáu)** tháng tù.

- Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: buộc bị cáo Ngô Thị Minh L phải chấp hành hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội: Đánh bạc của bản án số 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là TAND Khu vực 17 – Phú Thọ).

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù về tội: Đánh bạc của bản án 17/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là TAND Khu vực 17 – Phú Thọ). Buộc bị cáo Ngô Thị Minh L pH3 chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **08 (tám)năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/11/2025.

2. Về xử L vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

1. 01(Một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn một mặt có ghi: "Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993, HKTT xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh Phú Thọ trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/11/2025 tại tổ 3 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu M1)". Trên mép dán phong bì có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, và chữ ký thành phần tham gia niêm phong.

2. 01(Một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn một mặt có ghi: " Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993, HKTT xóm Yên Sơn, xã Yên Thủy, tỉnh PT trong vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 03/11/2025 tại tổ 3 (phường Hữu Nghị cũ), phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu M2, M3)". Trên mép dán có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, chữ ký thành phần tham gia niêm phong.

3. 01(Một) Hộp dán kín. Trên bề mặt hộp được dán 02 dải giấy niêm phong màu trắng và đề chữ "Mẫu vật còn lại sau khi giám định, Vụ: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 03 tháng 11 năm 2025. Tại: phường Hòa Bình, tỉnh PT. 01 đĩa sứ màu trắng (ký hiệu A1)." Trên bề mặt dải giấy dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh PT, và chữ ký thành phần tham gia niêm phong .

4. 01 (Một) Túi xách màu xanh xám, không ghi nhãn hiệu, đã cũ và qua sử dụng.

5. 01 (Một) Đèn nháy thân màu xanh, đen, không ghi nhãn hiệu đã cũ và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

6. 01 (Một) Cân điện tử màu bạc, không ghi nhãn hiệu, đã cũ và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01(Một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn một mặt có ghi: “PHONG BÌ NIÊM PHONG TIỀN 10.000 đồng, thuộc vụ án: Ngô Thị Minh L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 03/11/2025 tại phường Hòa Bình, tỉnh PT.” Trên mép dán có dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh PT, cùng chữ ký thành phần tham gia niêm phong(Dấu mờ nhòe không rõ nét).

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone, tên kiểu máy "iphone 8 Plus", màu đen, số máy: MQ8L2ZD/A, số sê-ri: C39VC2Y9JCM2 mặt sau bị nứt vỡ, đã cũ và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

* Trả lại cho anh Phạm Trung Đ; trú tại: tổ 19 (phường Tân Thịnh cũ), phường Hòa Bình, tỉnh PT.

- 01 (Một) Loa kéo màu da cam, hình trụ đứng, có ghi chữ "NEW88", đã cũ và qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt.

*Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh PT tiếp tục xác minh, làm rõ và xử L theo quy định:

- 01(Một) Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn một mặt có ghi: "Mẫu vật còn lại sau khi giám định, Vụ: Ngô Thị Minh L, sinh năm 1993 - Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: ngày 03 tháng 11 năm 2025. Tại: Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. 01 thẻ căn cước công dân số 017309003239 (ký hiệu A2)." Trên mép dán có dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ cùng chữ ký thành phần tham gia niêm phong .

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 45/BB-GNVC ngày 11/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Phú Thọ.)

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Thị Minh L pH3 nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- Sở tư pháp tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng PC 10 – CATPT;
- Phòng PV06-CATPT;
- Trại TG số 3 – CATPT;
- Phòng THADS12-PT;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Thêu

